

DANH SÁCH SINH VIÊN - CHUYÊN NGÀNH CẬP NHẬT PORTAL TRƯỜNG
ĐỢT THÁNG 08/2022

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
1	1712003	Lê Nguyễn Đức	Anh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
2	1712032	Đoàn Quốc	Hiệp	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
3	1712037	Võ Hoàng Trung	Hiếu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
4	1712055	Ngô Kim Quốc	Huy	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
5	1712105	Hồng Như	Ngọc	Nữ	D480101	Hệ thống thông tin	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
6	1712144	Ngô	Quyền	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
7	1712149	Trần Minh	Tân	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
8	1712150	Phạm Đỗ Nhật	Tân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
9	1712153	Châu Thiên	Thanh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
10	1712159	Nguyễn Đỗ Chí	Thảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
11	1712160	Hà Thị Ngọc	Thắm	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
12	1712169	Bùi Phan	Thọ	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
13	1712171	Phạm Hoàng Nhật	Thông	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
14	1712174	Nguyễn Gia	Thuận	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
15	1712175	Nguyễn Huỳnh Minh	Thuận	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
16	1712180	Phạm Anh	Tiến	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
17	1712187	Vương Bảo	Trí	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
18	1712191	Võ Thị Kiều	Trình	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
19	1712206	Nguyễn Hữu	Vinh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
20	1712212	Lý Thiên	Ân	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
21	1712222	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
22	1712245	Hồ Quốc	Trung	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
23	1712258	Nguyễn Văn	Hầu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
24	1712260	Liễu Thị	Oanh	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
25	1712261	Tôn Kim	Ái	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
26	1712262	Nguyễn Trường	An	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
27	1712263	Trương Minh	An	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
28	1712267	Nguyễn Hoàng Thiên	Ân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
29	1712274	Lê Đức	Anh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
30	1712275	Lê Văn	Anh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
31	1712283	Nguyễn Việt	Bắc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
32	1712284	Hoàng Gia	Bảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
33	1712292	Lý Quốc	Bình	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
34	1712293	Nguyễn Ngọc	Bình	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
35	1712299	Nguyễn Hữu	Chí	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
36	1712300	Nguyễn Ngọc Chung	Chí	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
37	1712303	Huỳnh Trí	Cơ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
38	1712308	Nguyễn Chí	Cường	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
39	1712318	Nguyễn Huy	Danh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
40	1712323	Đới Đăng Hoàng	Đạt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
41	1712326	Hoàng Tiến	Đạt	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
42	1712332	Nguyễn Văn	Đạt	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
43	1712333	Tạ Tiến Thành	Đạt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
44	1712335	Trương Tiến	Đạt	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
45	1712342	Nguyễn Văn	Diện	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
46	1712345	Mai Thiên	Định	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
47	1712358	Nguyễn Minh	Đức	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
48	1712362	Trình Cao Văn	Đức	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
49	1712367	Lê Cảnh	Đông	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
50	1712371	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
51	1712372	Nguyễn Phục	Dược	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
52	1712373	Huỳnh Nhật	Dương	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
53	1712376	Phạm Nguyễn Hải	Dương	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
54	1712381	Đinh Quang	Duy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
55	1712390	Nguyễn Trần Triệu	Duy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
56	1712391	Trần Bảo	Duy	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
57	1712400	Châu Phương	Gia	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
58	1712401	Hồ Trường	Giang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
59	1712405	Nguyễn Trường	Giang	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
60	1712415	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
61	1712417	Hà Thị Thúy	Hạnh	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
62	1712429	Đỗ Văn	Hiệp	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
63	1712431	Bùi Lê	Hiếu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
64	1712436	Lê Văn	Hiếu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
65	1712437	Nguyễn Đăng	Hiếu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
66	1712438	Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
67	1712439	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
68	1712440	Phạm Minh	Hiếu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
69	1712468	Võ Công	Huân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
70	1712469	Lê Gia	Huân	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
71	1712483	Phạm Khải	Hưng	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
72	1712484	Phan Minh	Hưng	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
73	1712485	Trịnh Bảo	Hưng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
74	1712486	Võ Quốc	Hưng	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
75	1712493	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
76	1712495	Nguyễn Quang	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
77	1712496	Nguyễn Trần Công	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
78	1712497	Nguyễn Văn	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
79	1712498	Tô Tấn	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
80	1712502	Trần Quang	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
81	1712503	Từ Do Diệu	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
82	1712505	Vũ Hoàn	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
83	1712509	Đặng Hồ Hoàng	Kha	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
84	1712510	Nguyễn Văn	Kha	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
85	1712513	Nguyễn Duy	Khải	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2017
86	1712515	Trần Tuấn	Khải	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
87	1712519	Phạm Võ Hoàng	Khang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
88	1712522	Lưu Tuấn	Khanh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
89	1712526	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
90	1712529	Nguyễn Trọng	Khiêm	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
91	1712537	Phan Tấn	Khoa	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
92	1712539	Lâm Mạnh	Khôi	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
93	1712541	Đinh Gia	Kiệt	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
94	1712543	Huỳnh Trần Anh	Kiệt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
95	1712549	Ngô Chí	Kim	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
96	1712553	Bùi Tấn	Lân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
97	1712554	Trần Ngọc	Lanh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
98	1712564	Vũ Anh	Linh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
99	1712565	Võ Văn	Linh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
100	1712566	Phạm Thị Kiều	Loan	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
101	1712567	Trần Hữu	Lộc	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
102	1712568	Kim Đình	Lộc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
103	1712570	Phan Cảnh	Lộc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
104	1712571	Phan Sơn	Lộc	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
105	1712572	Trần Phúc	Lộc	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
106	1712574	Bùi Văn	Long	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
107	1712575	Hoàng Xuân	Long	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
108	1712577	Nguyễn Phi	Long	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
109	1712578	Phạm Đình	Long	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
110	1712580	Nguyễn Bá	Lộng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
111	1712583	Lê Văn	Lương	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
112	1712584	Nguyễn Công	Lý	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
113	1712585	Nguyễn Hoàng	Mẫn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
114	1712586	Nguyễn Thanh	Mẫn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
115	1712601	Trịnh Văn	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
116	1712603	Lê Quang	Nam	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
117	1712605	Nguyễn Bá	Nam	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
118	1712608	Phạm Hoài	Nam	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
119	1712610	Phan Thị Kim	Ngân	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
120	1712614	Diệp Hiếu	Nghĩa	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
121	1712615	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
122	1712619	Lê Khải	Nguyễn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
123	1712624	Nguyễn Xuân	Nguyễn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
124	1712627	Hồ Thanh	Nhân	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
125	1712633	Nguyễn Long	Nhật	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
126	1712634	Phan Trọng	Nhật	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
127	1712636	Huỳnh Thị	Nhi	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
128	1712641	Trần Nguyễn	Nhu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
129	1712644	Nguyễn Ngọc Lan	Như	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
130	1712648	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
131	1712649	Phạm Huy	Phan	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
132	1712651	Nguyễn Đắc	Phát	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
133	1712652	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
134	1712653	Phạm Hoài	Phát	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
135	1712657	Chung Kiệt	Phong	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
136	1712659	Nguyễn Hữu	Phong	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
137	1712664	Trần Đức	Phú	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
138	1712667	Lê Hữu	Phúc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
139	1712673	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
140	1712676	Phạm Hồng	Phúc	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
141	1712678	Nguyễn Hữu	Phước	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
142	1712683	Phạm Hoàng	Phương	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
143	1712684	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
144	1712685	Trần Huy	Phượng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
145	1712687	Bùi Minh	Quân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
146	1712692	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
147	1712696	Võ Hoàng	Quân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
148	1712698	Võ Văn	Quân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2017
149	1712707	Trần Ngọc	Quang	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
150	1712708	Vũ Duy	Quang	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
151	1712709	Trần Thiên	Quảng	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
152	1712710	Lê Quang	Quý	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
153	1712711	Phan Văn Thành	Quý	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
154	1712718	Huỳnh Thanh	Sang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
155	1712719	Nguyễn Phước	Sang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
156	1712721	Nguyễn Thành	Sang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
157	1712723	Trần Quang	Sĩ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
158	1712726	Nguyễn Công	Son	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
159	1712727	Nguyễn Hoàng	Son	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
160	1712733	Trần Phạm Khánh	Son	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
161	1712735	Lương Bội	Sương	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
162	1712736	Nguyễn Thành	Sửu	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
163	1712738	Lê Thanh	Tài	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
164	1712740	Nguyễn Đình Duy	Tài	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
165	1712742	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
166	1712745	Nguyễn Hồng	Tâm	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
167	1712746	Nguyễn Minh	Tâm	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
168	1712748	Nguyễn Văn	Tâm	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
169	1712751	Võ Kim	Thạch	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
170	1712752	Huỳnh Quốc	Thái	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
171	1712756	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
172	1712766	Nguyễn Chí	Thanh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
173	1712770	Trương Thị Lê	Thanh	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
174	1712771	Bùi Thái Tấn	Thành	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
175	1712772	Bùi Tiến	Thành	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
176	1712773	Huỳnh Tấn	Thành	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
177	1712778	Thống A	Thảo	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
178	1712779	Trương Thị Thu	Thảo	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
179	1712781	Trần Vương	Thiên	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
180	1712787	Nguyễn Văn	Thìn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
181	1712788	Bùi Phước	Thịnh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
182	1712792	Lê Phúc	Thịnh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
183	1712793	Lê Quang	Thịnh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
184	1712809	Nguyễn Gia	Thụy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
185	1712816	Nguyễn Trọng	Tín	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
186	1712817	Trần Tấn	Tín	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
187	1712820	Bùi Lê Tấn	Toàn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
188	1712824	Thái Vĩnh	Toàn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
189	1712825	Vương Hữu	Toàn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
190	1712831	Nguyễn Cao	Trí	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
191	1712844	Hồ Nguyễn Chí	Trung	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
192	1712847	Nguyễn Trí	Trung	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
193	1712849	Tô Hoàng	Trung	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
194	1712850	Trần	Trung	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
195	1712851	Đoàn Nhật	Trường	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
196	1712853	Châu Lâm Anh	Tú	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
197	1712859	Nguyễn Phạm Anh	Tú	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
198	1712861	Phan Hữu	Tú	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
199	1712862	Trần Thanh	Tú	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
200	1712866	Nguyễn Bá	Tuân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
201	1712872	La Mạnh	Tuấn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
202	1712873	Lê Quốc	Tuấn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2017
203	1712875	Nguyễn Mạnh	Tuấn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
204	1712876	Nguyễn Phạm Anh	Tuấn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
205	1712888	Nguyễn Đình	Tuyền	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
206	1712889	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
207	1712890	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
208	1712891	Trần Thủy	Tuyền	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2017
209	1712892	Nguyễn Thị	Tuyết	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
210	1712897	Lê	Văn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
211	1712898	Trần Việt	Văn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2017
212	1712904	Nguyễn Bách	Việt	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
213	1712923	Phạm Lê Hoài	Vũ	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
214	1712930	Trần Văn	Vỹ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2017
215	1712935	Sisouvanh	Phommala	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2017
216	1712936	Daly	Thipphakone	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2017
217	19120002	Chu Chí	Biên	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
218	19120003	Thái Xuân	Đăng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
219	19120007	Vũ Văn	Đỗ	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
220	19120011	Nguyễn Đức	Hanh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
221	19120012	Đào Anh	Hào	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
222	19120015	Trịnh Nguyễn	Hung	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
223	19120018	Bùi Đình Nguyễn	Khoa	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
224	19120020	Nguyễn Nhật Minh	Khôi	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
225	19120022	Vũ Đào Hoàng	Long	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
226	19120024	Nguyễn Hà	Minh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
227	19120028	Vũ Hữu	Nghĩa	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
228	19120033	Phan Lộc	Son	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
229	19120034	Bach Ngọc Minh	Tâm	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
230	19120035	Cao Quốc	Thắng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
231	19120036	Nguyễn Đăng Tiến	Thành	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
232	19120037	Lê Duy	Thức	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
233	19120039	Phan Minh	Triết	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
234	19120040	Huỳnh Ngô Trung	Trúc	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
235	19120043	Phạm Đức	Tú	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
236	19120047	Trần Xuân	An	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
237	19120048	Hồ Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
238	19120051	Huỳnh Nhật Quốc	Bảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
239	19120056	Hồ Trần Việt	Cường	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
240	19120057	Lê Quốc	Cường	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
241	19120058	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
242	19120060	Lê Minh	Đức	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
243	19120061	Ngô Trọng	Đức	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
244	19120062	Trần Mạnh	Đức	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
245	19120064	Nguyễn Hồ Hoàng	Duy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
246	19120068	Dương Nam	Hải	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
247	19120069	Nguyễn Thế	Hải	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
248	19120070	Trần Nhật	Hào	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
249	19120072	Nguyễn Minh	Hiển	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
250	19120075	Võ Phi Minh	Hiếu	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
251	19120077	Đỗ Nguyễn Duy	Hoàng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
252	19120079	Đoàn Thế	Huy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
253	19120080	Lê Đức	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
254	19120081	Nguyễn Gia	Huy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
255	19120082	Trần Anh	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
256	19120083	Nguyễn Trọng	Kha	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
257	19120087	Đình Nguyễn	Khánh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
258	19120089	Lê Ngọc	Lâm	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
259	19120096	Lưu Gia	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
260	19120104	Nguyễn Châu Anh	Nguyễn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
261	19120106	Nguyễn Ngọc Khởi	Nguyễn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
262	19120107	Võ Song	Nguyễn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
263	19120114	Lê Bảo Chấn	Phát	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
264	19120119	Nguyễn Minh	Phúc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
265	19120120	Phạm Hữu	Phước	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
266	19120121	Nguyễn Lê	Quang	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
267	19120124	Võ Thị Cẩm	Quỳnh	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
268	19120125	Cao Hải	Sĩ	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
269	19120126	Nguyễn Việt Minh	Tâm	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
270	19120128	Ngô Nhật	Tân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
271	19120129	Huỳnh Minh	Thắng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
272	19120130	Trần Đức	Thắng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
273	19120138	Trần Đức	Thụy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
274	19120141	Nguyễn Quốc	Toàn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
275	19120142	Nguyễn Thị Phương	Trang	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
276	19120145	Lê Đào Duy	Trọng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
277	19120148	Lê Huỳnh Minh	Tuấn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
278	19120151	Nguyễn Trí	Tuệ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
279	19120152	Ngô Hoàng	Ty	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
280	19120153	Lê Đoàn Phương	Uyên	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
281	19120154	Nguyễn Minh	Uyên	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
282	19120155	Huỳnh Ngọc	Văn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
283	19120156	Nguyễn Thị Hiền	Vi	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
284	19120159	Trần Huy	Vũ	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
285	19120160	Đàm Thị Xuân	Ỡ	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
286	19120161	Nguyễn Thanh	An	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
287	19120163	Bùi Lê Tuấn	Anh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
288	19120167	Trần Đình Tiến	Anh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
289	19120168	Lê Việt	Bách	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
290	19120172	Nguyễn Sơn	Bảo	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
291	19120173	Đình Minh	Bảo	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
292	19120175	Trương Quốc	Bảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
293	19120176	Lê Công	Bình	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
294	19120179	Võ Trương Trung	Chánh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
295	19120183	Phạm Bá	Cường	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
296	19120186	Đỗ Lê Khánh	Đăng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
297	19120189	Lê Tiến	Đạt	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
298	19120190	Nguyễn Văn	Đạt	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
299	19120192	Trịnh Quyền	Đế	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
300	19120193	Lâm Khả	Đoàn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
301	19120200	Nguyễn Tam	Dũng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
302	19120201	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
303	19120202	Võ Tiến	Dũng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
304	19120206	Bùi Thanh	Duy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
305	19120207	Hồ Hoàng	Duy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
306	19120212	Vũ Công	Duy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
307	19120215	Nguyễn Hải	Hà	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
308	19120216	Nguyễn Thụy Ngọc	Hân	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
309	19120217	Trần Mỹ	Hân	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
310	19120218	Nguyễn Xuân	Hạnh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
311	19120219	Hà Chí	Hào	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
312	19120220	Nhiều Gia	Hào	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
313	19120223	Võ Văn	Hậu	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
314	19120224	Lê Thị Thu	Hiền	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
315	19120225	Lê Minh	Hiển	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
316	19120236	Trương Phú	Hùng	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
317	19120237	Nguyễn Thành	Hung	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
318	19120239	Đoàn Kim	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
319	19120241	Hoàng Minh	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
320	19120242	Ngô Trường	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
321	19120245	Trương Quang	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
322	19120250	Phạm Tiến	Khái	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
323	19120252	Hà Bảo	Khang	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
324	19120256	Nguyễn Võ Anh	Khoa	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
325	19120257	Phạm Anh	Khoa	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
326	19120260	Hoàng Trần Thiên	Khôi	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
327	19120261	Nguyễn Hữu	Khôi	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
328	19120266	Nguyễn Hoàng Anh	Kiệt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
329	19120267	Hoàng Dược	Lam	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
330	19120268	Ngô Đặng Gia	Lâm	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
331	19120272	Nguyễn Sĩ	Liêm	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
332	19120283	Quách Bình	Long	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
333	19120285	Nguyễn Thành	Luân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
334	19120287	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
335	19120289	Phạm Đức	Mạnh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
336	19120290	Dương Văn	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
337	19120292	Hoàng Quang	Minh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
338	19120294	Nguyễn Bình	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
339	19120296	Đỗ Hoài	Nam	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
340	19120297	Đoàn Việt	Nam	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
341	19120298	Mai Duy	Nam	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
342	19120299	Nguyễn Thế	Nam	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
343	19120301	Võ Thành	Nam	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
344	19120302	Đoàn Thu	Ngân	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
345	19120303	Lê Trúc	Ngân	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
346	19120311	Phạm Phước	Nguyễn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
347	19120315	Lương Ánh	Nguyệt	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
348	19120318	Trương Minh	Nhật	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
349	19120321	Lê Thị Ngọc	Như	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
350	19120325	Đình Huỳnh Tiến	Phú	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
351	19120328	Võ Trọng	Phú	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
352	19120330	Nguyễn Đoàn	Phúc	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
353	19120331	Phạm Lưu Mỹ	Phúc	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
354	19120336	Đinh Trọng	Quân	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
355	19120338	Trần Hoàng	Quân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
356	19120340	Lê Nhật	Quang	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
357	19120341	Phạm Nhựt	Quang	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
358	19120346	Phan Vũ Trúc	Quỳnh	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
359	19120347	Trần Ngọc	Sang	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
360	19120349	Lê Hùng	Son	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
361	19120361	Đặng Đức	Thắng	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
362	19120364	Nguyễn Đắc	Thắng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
363	19120366	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
364	19120368	Đỗ Xuân	Thanh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
365	19120374	Vũ Công	Thành	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
366	19120376	Nguyễn Lê Bảo	Thị	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
367	19120382	Võ Tiến	Thịnh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
368	19120383	Huỳnh Tấn	Thọ	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
369	19120384	Nguyễn Trung	Thời	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
370	19120387	Lê Sỹ	Thuần	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
371	19120388	Nguyễn Minh	Thuần	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
372	19120389	Tô Gia	Thuần	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
373	19120390	Trịnh Thị	Thùy	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
374	19120395	Trần Duy	Tiến	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
375	19120399	Nguyễn Tiến	Toàn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
376	19120400	Trần Đắc	Toàn	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
377	19120402	Huỳnh Nguyễn Sơn	Trà	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
378	19120405	Nguyễn Đình	Trí	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
379	19120407	Lâm Hải	Triều	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
380	19120412	Nguyễn Minh	Tử	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
381	19120416	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
382	19120418	Phan Công	Tuấn	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
383	19120421	Nguyễn Công Nhật	Tùng	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
384	19120422	Nguyễn Huy	Tùng	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
385	19120423	Phạm Sơn	Tùng	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
386	19120424	Phan Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
387	19120426	Phan Đặng Diễm	Uyên	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
388	19120432	Hoàng Anh	Vũ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
389	19120433	Lưu Đức	Vũ	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
390	19120441	Điều	Kham	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
391	19120442	Trần Thảo	Sương	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
392	19120443	Hoàng Văn	Tiếp	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
393	19120444	Nay	Wĩ	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
394	19120445	Nguyễn Quang	An	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
395	19120447	Lê Phạm Lan	Anh	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
396	19120449	Nguyễn Phan Đức	Anh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
397	19120450	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
398	19120451	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
399	19120452	Trần Trọng Hoàng	Anh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
400	19120453	Nguyễn Dương Gia	Bản	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
401	19120454	Bùi Quang	Bảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
402	19120455	Huỳnh Ngọc	Bảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
403	19120456	Nguyễn Phan Quốc	Bảo	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
404	19120457	Trần Minh	Bảo	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
405	19120458	Trần Thái	Bảo	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
406	19120459	Hồ Anh	Bình	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
407	19120460	Nguyễn Hữu	Bình	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
408	19120461	Nguyễn Mạch Quan	Bình	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
409	19120462	Lục Minh	Bửu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
410	19120463	Lê Thanh	Châu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
411	19120464	Phạm Ngọc	Cường	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
412	19120465	Trần Vũ Việt	Cường	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
413	19120466	Nguyễn Phùng Mai	Đan	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
414	19120467	Ngô Hữu	Đang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
415	19120468	Huỳnh Hải	Đang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
416	19120469	Sử Nhật	Đang	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
417	19120470	Huỳnh Tiến	Đạt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
418	19120472	Nguyễn Văn Tuấn	Đạt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
419	19120473	Phạm Thành	Đạt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
420	19120474	Trương Tấn	Đạt	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
421	19120475	Võ Phước	Diễn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
422	19120476	Trần Phương	Đinh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
423	19120477	Lê Văn	Đinh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
424	19120478	Nguyễn Quang	Đình	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
425	19120479	Trần Quốc	Đông	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
426	19120480	Lê Ngọc	Du	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
427	19120481	Đàm Hồng	Đức	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
428	19120483	Thới Hải	Đức	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
429	19120484	Trần Hữu	Đức	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
430	19120485	Nguyễn Phạm Quang	Dũng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
431	19120486	Nguyễn Trung	Dũng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
432	19120487	Lê Hữu	Dụng	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
433	19120488	Lê Âu Xuân	Dương	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
434	19120489	Lưu Trường	Dương	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
435	19120490	Phạm Hải	Dương	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
436	19120491	Đặng Thái	Duy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
437	19120492	Đỗ Thái	Duy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
438	19120493	Hồ Đắc	Duy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
439	19120494	Huỳnh Quốc	Duy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
440	19120495	Nguyễn Nhật	Duy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
441	19120496	Trần Thị Khánh	Duyên	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
442	19120497	Bùi Trường	Giang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
443	19120498	Ngô Nguyễn Nhật	Hà	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
444	19120501	Nguyễn Nhật	Hào	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
445	19120502	Lê Minh	Hầu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
446	19120503	Nguyễn Thanh	Hiền	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
447	19120505	Dương Thanh	Hiệp	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
448	19120507	Lê Trung	Hiếu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
449	19120508	Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
450	19120510	Phan Duy Trung	Hiếu	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
451	19120511	Võ Văn	Hiếu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
452	19120512	Nguyễn Đình	Hiệu	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
453	19120514	Phan Ngọc	Hoan	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
454	19120515	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
455	19120516	Nguyễn Lê Hữu	Hoàng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
456	19120517	Trương Văn	Hoàng	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
457	19120521	Lê Nhật Khánh	Hưng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
458	19120522	Phạm Quốc	Hưng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
459	19120523	Võ Chánh	Hưng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
460	19120524	Nguyễn Hồ Diệu	Hương	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
461	19120525	Lê Minh	Hữu	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
462	19120526	Huỳnh Đức	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
463	19120527	Nguyễn Gia	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
464	19120528	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
465	19120529	Nguyễn Phước	Huy	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
466	19120532	Nguyễn Thanh	Huy	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
467	19120533	Ninh Duy	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
468	19120534	Phạm Đức	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
469	19120535	Phạm Quang	Huy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
470	19120536	Trần Nhật	Huy	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
471	19120537	Trần Quốc	Huy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
472	19120538	Nguyễn Tường	Khải	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
473	19120539	Vương Thế	Khang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
474	19120540	Nguyễn Tuấn	Khanh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
475	19120542	Trần Cẩm	Khánh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
476	19120543	Hoàng Mạnh	Khiêm	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
477	19120544	Cao Thanh	Khiết	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
478	19120545	Lê Ngọc	Khoa	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
479	19120546	Lê Trần Đăng	Khoa	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
480	19120547	Nguyễn Tuấn	Khoa	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
481	19120549	Bạch Thiên	Khôi	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
482	19120551	Tạ Võ Anh	Khuê	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
483	19120553	Chung Hoàng Tuấn	Kiệt	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
484	19120554	Lê	Kiệt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
485	19120555	Nguyễn Chánh	Kiệt	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
486	19120557	Trần Tuấn	Kiệt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
487	19120558	Văn Quý	Lâm	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
488	19120559	Hà Duy	Lâm	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
489	19120562	Lê Thành	Lộc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
490	19120563	Ngô Thanh	Lộc	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
491	19120564	Trần Tấn	Lộc	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
492	19120565	Nguyễn Văn	Lợi	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
493	19120566	Huỳnh Văn	Long	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
494	19120568	Nguyễn Minh	Long	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
495	19120571	Nguyễn Minh	Lương	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
496	19120572	Hồ Công	Lương	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
497	19120573	Huỳnh Nguyễn Thị	Lưu	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
498	19120574	Lê Duy	Mẫn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
499	19120575	Nguyễn Đức	Mạnh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
500	19120576	Lê Nguyễn Thảo	Mi	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
501	19120577	Nguyễn Thị Tiểu	Mi	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
502	19120578	Bùi Phan Hồ Quang	Minh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
503	19120580	Lê Đức	Minh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
504	19120581	Lê Nhật	Minh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
505	19120582	Lê Nhựt	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
506	19120583	Lê Thái Bình	Minh	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
507	19120584	Nguyễn Anh	Minh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
508	19120585	Nguyễn Hải Nhật	Minh	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
509	19120586	Nguyễn Phát	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
510	19120587	Nguyễn Thanh	Minh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
511	19120588	Phạm Duy	Minh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
512	19120590	Huỳnh Thanh	Mỹ	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
513	19120591	Đặng Phương	Nam	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
514	19120592	Đỗ Duy	Nam	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
515	19120593	Dương	Nam	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
516	19120594	Mai Giang	Nam	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
517	19120595	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
518	19120596	Phạm Sơn	Nam	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
519	19120597	Phạm Văn	Nam	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
520	19120598	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
521	19120600	Bùi Nguyễn	Nghĩa	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
522	19120602	Hồ Hữu	Ngọc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
523	19120603	Nguyễn Bá	Ngọc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
524	19120604	Phan Thị Bích	Ngọc	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
525	19120605	Đoàn Ngọc	Nguyễn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
526	19120606	Nguyễn Đình Hoàng	Nguyễn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
527	19120607	Phạm Thị	Nguyễn	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
528	19120610	Nguyễn Phan Lý	Nhân	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
529	19120613	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
530	19120615	Hùng Ngọc	Phát	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
531	19120616	Mã Chấn	Phong	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
532	19120617	Mạch Vi	Phong	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
533	19120619	Nguyễn Hữu	Phú	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
534	19120620	Mai Hồng	Phúc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
535	19120621	Lê Minh	Phục	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
536	19120622	Nguyễn Minh	Phụng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
537	19120624	Nguyễn Trọng	Phước	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
538	19120625	Nguyễn Hữu	Phương	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
539	19120626	Hồ Minh	Quân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
540	19120627	Hồ Minh	Quân	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
541	19120628	Hoàng Anh	Quân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
542	19120629	Lê Hồng	Quân	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
543	19120630	Nguyễn Văn	Quân	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
544	19120631	Lê Minh	Quang	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
545	19120633	Nguyễn Anh	Quốc	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
546	19120635	Hồ Ngọc	Quyền	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
547	19120636	Nguyễn Phước	Sâm	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
548	19120637	Đỗ Xuân	Sang	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
549	19120639	Lê Nam Thái	Son	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
550	19120640	Trần Minh	Son	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
551	19120641	Nguyễn Đức Phát	Tài	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
552	19120643	Đào Thị Thiện	Tâm	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
553	19120644	Lê Đức	Tâm	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
554	19120646	Nguyễn Duy	Tân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
555	19120648	Nguyễn Minh	Tân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
556	19120649	Phạm Ngọc	Tân	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
557	19120650	Nguyễn Hoàng	Thái	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
558	19120651	Nguyễn Phạm Hoàng	Thái	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
559	19120652	Nguyễn Trọng	Thái	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
560	19120653	Đỗ Ngọc	Thắng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
561	19120654	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
562	19120656	Phan Văn	Thắng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
563	19120657	Huỳnh Thái	Thành	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
564	19120659	Phạm Văn	Thành	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
565	19120660	Trương Công	Thành	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
566	19120661	Lê Mai Nguyên	Thảo	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
567	19120662	Đình Trần Xuân	Thì	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
568	19120663	Phạm Thanh	Thiên	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
569	19120664	Lê Đức	Thiện	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
570	19120665	Nguyễn Tấn	Thiện	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
571	19120666	Nguyễn Hữu	Thịnh	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
572	19120667	Nguyễn Văn	Thịnh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
573	19120668	Nguyễn Văn	Thịnh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
574	19120669	Phạm Văn	Thịnh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	MMT	Mạng máy tính và Truyền thông	2019
575	19120670	Trương Thụy Khánh	Thịnh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
576	19120671	Lê Nguyễn Nhất	Thọ	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
577	19120672	Nghiêm Phương	Thông	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
578	19120673	Nguyễn Phú	Thụ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
579	19120674	Phạm Tân	Tị	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
580	19120675	Huỳnh Mạnh	Tiền	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
581	19120676	Lý Minh	Tiền	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
582	19120677	Nguyễn Diệp Minh	Tiền	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
583	19120678	Nguyễn Hoàng	Tiền	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
584	19120679	Nguyễn Văn	Tiền	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
585	19120680	Ninh Việt	Tiền	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
586	19120681	Tôn Thất	Tiền	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
587	19120682	Lê Hoàng Trọng	Tín	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
588	19120683	Thái Trung	Tín	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
589	19120684	Trần Bảo	Tín	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
590	19120685	Võ Ngọc	Tín	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
591	19120686	Trần Văn	Tinh	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
592	19120687	Ngô Quốc	Toại	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
593	19120688	Đỗ Nhật	Toàn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
594	19120689	Lại Khánh	Toàn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
595	19120690	Võ Văn	Toàn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
596	19120691	Lê Quốc	Trí	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
597	19120692	Phạm Minh	Trí	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
598	19120693	Trần Trọng	Trí	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
599	19120694	Châu Lý Phương	Trình	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
600	19120695	Nguyễn Văn	Trịnh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
601	19120696	Hồ Việt Bảo	Trung	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
602	19120698	Mai Dương Nguyễn	Trường	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
603	19120699	Ngô Mậu	Trường	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
604	19120700	Phạm Ngọc	Truyền	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
605	19120701	Lê Minh	Tú	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
606	19120702	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
607	19120705	Trần Việt	Tuấn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
608	19120707	Đào Xuân	Tùng	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
609	19120709	Đình Nhật	Tường	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
610	19120711	Phan Thanh	Tuyền	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
611	19120712	Phan Khắc	Uy	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
612	19120713	Nguyễn Công	Văn	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
613	19120714	Trần Tín	Văn	Nam	D480101	Khoa học máy tính	ATTT	An toàn thông tin	2019
614	19120715	Nguyễn Kha	Vĩ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
615	19120716	Lê Trọng	Việt	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TGMT	Thị giác máy tính	2019
616	19120718	Tô Đình	Vin	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2019
617	19120719	Nguyễn Phước	Vinh	Nam	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
618	19120720	Nguyễn Trần Ngọc	Vinh	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
619	19120721	Phan Nguyễn Anh	Vinh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
620	19120722	Văn Thế	Vinh	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
621	19120724	Lê Anh	Vũ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2019
622	19120725	Lê Trường	Vũ	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHMT	Khoa học máy tính	2019
623	19120726	Nguyễn Văn Huy	Vũ	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
624	19120727	Võ Hoàng	Vũ	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
625	19120728	Trương Quốc	Vương	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
626	19120729	Bùi Ngọc Thảo	Vy	Nữ	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
627	19120730	Ngô Huỳnh Hải	Vy	Nữ	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2019
628	19120731	Trần Ngọc	Vỹ	Nam	D480103	Kỹ thuật phần mềm	9999	Không có chuyên ngành	2019
629	19120732	Nguyễn Xuân	Vỹ	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
630	19120733	Lê Hoàng Thịnh Như	Ý	Nữ	D480104	Hệ thống thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
631	19120734	Lê Minh	Tú	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
632	19120735	Nguyễn Đại	Nghĩa	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	9999	Không có chuyên ngành	2019
633	18120249	Hồ Minh	Trí	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2018
634	18120283	Nguyễn Chiêu	Bán	Nam	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2018
635	18120408	Trần Ngọc Lan	Khanh	Nữ	D480101	Khoa học máy tính	KHDL	Khoa học dữ liệu	2018
636	18120477	Đỗ Trọng	Nghĩa	Nam	D480101	Khoa học máy tính	TRITHUC	Công nghệ tri thức	2018

STT	Mã SV	Họ	Tên	Phái	Mã Ngành	Tên Ngành	Mã Chuyên ngành	Tên Chuyên ngành	Khóa
637	18120340	Hồ Nguyễn Ngọc	Duy	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2018
638	18120445	Hoàng Nguyễn Hải	Long	Nam	D480201	Công nghệ thông tin	CNTT	Công nghệ Thông tin	2018